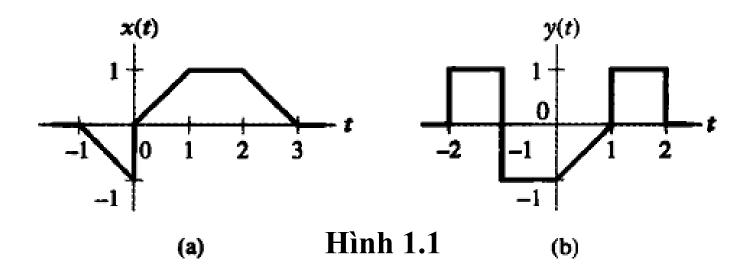
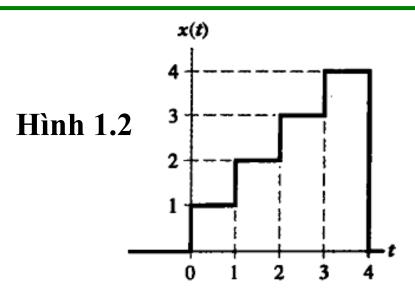
1.1. Cho hai tín hiệu liên tục theo thời gian x(t) và y(t) trên hình 1.1(a) và hình 1.1(b). Hãy vẽ và ký hiệu đầy đủ các tín hiệu sau:

- (a) x(t)+2y(t) (b) x(t)y(t-1) (c) x(t-1)y(t) (d) x(t-1)y(-t)
- (e) x(t)+y(-t) (f) x(t)y(-1-t) (g) x(t)y(2-t) (h) x(2t)y(1+t/2)
- (i) x(4-t)y(t)



1.2. Cho tín hiệu liên tục theo thời gian x(t) trên hình 1.2. Hãy xác định và vẽ tín hiệu sau:

$$y(t) = \int_{-\infty}^{t} x(\tau) d\tau$$



1.3. Hãy vẽ các tín hiệu sau:

(a)
$$x(t) = u(t) - u(t-2)$$

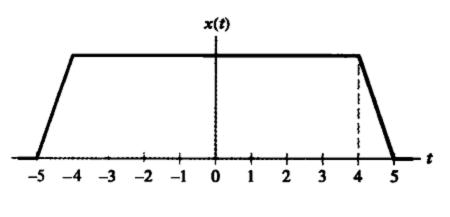
(b)
$$x(t) = u(t+1) - 2u(t) + u(t-1)$$

(c)
$$x(t) = -u(t+3) + 2u(t+1) - 2u(t-1) + u(t+3)$$

(d)
$$x(t) = u(-2t+4) - u(t+1)$$

1.4. Cho tín hiệu liên tục theo thời gian x(t) trên hình 1.3. Hãy viết phương trình của x(t) theo u(t) từ đó xác định và vẽ

(a)
$$y(t) = \frac{dx(t)}{dt}$$
 (b) $g(t) = \frac{d^2x(t)}{dt^2}$

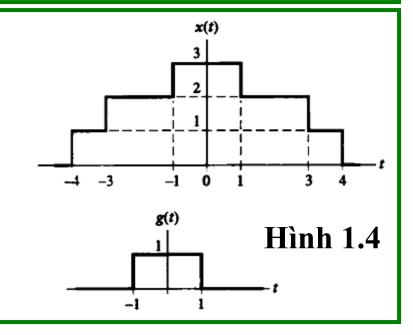


Hình 1.3

1.5. Cho tín hiệu x(t), g(t) trên hình 1.4 và tín hiệu v(t) như sau:

$$v(t) = u(t) - u(t-1)$$

Hãy xác định: (a) phương trình của x(t) theo g(t); (b) phương trình của x(t) theo v(t)



1.6. Rút gọn các hàm sau:

(a)
$$\left(\frac{\sin t}{t^2+2}\right)\delta(t)$$
 (b) $\left(\frac{j\omega+2}{\omega^2+9}\right)\delta(\omega)$ (c) $\left[e^{-t}\cos\left(3t-60^0\right)\right]\delta(t)$

(d)
$$\left\lceil \frac{\sin\left(\frac{\pi}{2}(t-2)\right)}{t^2+4} \right\rceil \delta(t-1)$$
 (e)
$$\left(\frac{1}{j\omega+2}\right) \delta(\omega+3)$$
 (f)
$$\left(\frac{\sin(k\omega)}{\omega}\right) \delta(\omega)$$

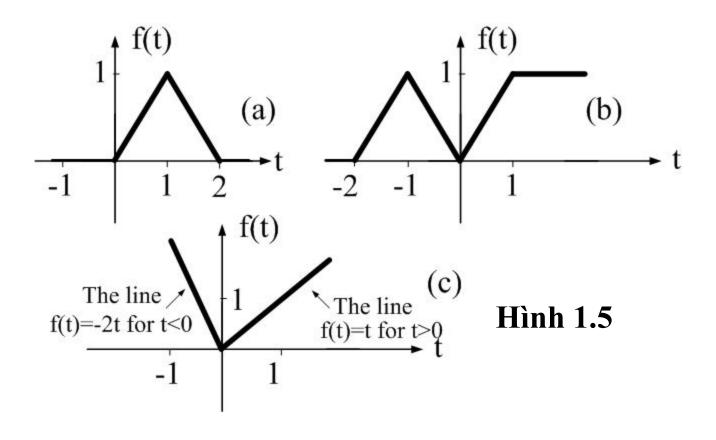
1.7. Tính các tích phân sau:

(a)
$$\int_{-\infty}^{\infty} \delta(\tau) f(t-\tau) d\tau$$
 (b) $\int_{-\infty}^{\infty} f(\tau) \delta(t-\tau) d\tau$ (c) $\int_{-\infty}^{\infty} \delta(t) e^{-j\omega t} dt$

(d)
$$\int_{-\infty}^{\infty} \delta(t-2)\sin(\pi t)dt$$
 (e) $\int_{-\infty}^{\infty} \delta(t+3)e^{-t}dt$ (f) $\int_{-\infty}^{\infty} (t^3+4)\delta(1-t)dt$

(g)
$$\int_{-\infty}^{\infty} f(2-t)\delta(3-t)dt$$
 (h) $\int_{-\infty}^{\infty} e^{(x-1)}\cos\left[\frac{\pi}{2}(x-5)\right]\delta(x-3)dx$

1.8. Xác định và vẽ thành phần chẵn và thành phần lẻ của tín hiệu trên hình 1.5.



- 1.9. Xác định thành phần chẵn và thành phần lẻ của các tín hiệu sau: (a) u(t); (b) tu(t); (c) $sin(\omega_0 t)u(t)$; (d) $cos(\omega_0 t)u(t)$; (e) $sin\omega_0 t$; $va(f) cos \omega_0 t$?
- **1.10**. Tín hiệu x(t) có thành phần chẵn $x_e(t)$ và thành phần lẻ $x_o(t)$. Chứng minh rằng:

$$\int_{-\infty}^{+\infty} x^{2}(t) dt = \int_{-\infty}^{+\infty} x_{e}^{2}(t) dt + \int_{-\infty}^{+\infty} x_{o}^{2}(t) dt$$

- 1.11. Cho biết các tín hiệu sau có phải tuần hoàn không, nếu phải hãy xác định chu kỳ của chúng
- (a) $x(t) = \cos(3t) + \sin(2t)$ (b) $x(t) = \cos(3t) + \sin(12t)$

(c)
$$x(t) = \sum_{-\infty}^{+\infty} (-1)^k \delta(t - 2k)$$
 (d) $x(t) = \cos(2t) u(t)$ (e) $x(t) = \cos^2(t)$
(f) $x(t) = e^{j\pi t}$ (g) $x(t) = \cos(2t - \frac{\pi}{4})$

(f)
$$x(t) = e^{j\pi t}$$
 (g) $x(t) = \cos(2t - \frac{\pi}{4})$

- **1.12**. Cho tín hiệu $x_1(t)$ tuần hoàn với chu kỳ T_1 , tín hiệu $x_2(t)$ tuần hoàn với chu kỳ T_2 . Hãy cho biết điều kiện của T_1 và T_2 để tín hiệu g(t) tuần hoàn, xác định chu kỳ của g(t) khi đó. Biết: $g(t)=k_1x_1(t)+k_2x_2(t)$, k_1 và k_2 là các hằng số.
- **1.13.** Cho hệ thống có ngõ vào x(t), ngõ ra y(t) với quan hệ vào ra như sau:

$$y(t)=T\{x(t)\}=\frac{1}{2t_0}\int_{t-t_0}^{t+t_0}x(\tau)d\tau;\ t_0>0$$

Hãy cho biết và giải thích hệ thống thỏa hay không thỏa các thuộc tính sau: (a) Tuyến tính; (b) Bất biến; (c) nhân quả

1.14. Cho hệ thống có ngõ vào x(t), ngõ ra y(t) với quan hệ vào ra như sau:

$$y(t)=T\{x(t)\}=\sum_{k=0}^{m}b_{k}\frac{d^{k}x(t)}{dt^{k}}$$

Với m số nguyên dương; $b_0, b_1,...,b_m$ là các hằng số

Hãy cho biết và giải thích hệ thống thỏa hay không thỏa các thuộc tính sau: (a) Tuyến tính; (b) Bất biến; (c) nhân quả

- 1.15. Cho các hệ thống có ngõ vào f(t), ngõ ra y(t) có quan hệ vào ra $y(t)=T\{f(t)\}$ thỏa mãn:

$$(d) y(t) = tf(t-2)$$

(e)
$$y(t) = \int_{-5}^{5} f(\tau) d\tau$$

(a)
$$y(t)=f(t-2)$$
 (b) $y(t)=f(-t)$ (c) $y(t)=f(at)$ (d) $y(t)=tf(t-2)$ (e) $y(t)=\int_{-5}^{5} f(\tau)d\tau$ (f) $y(t)=f(t-2)+f(2-t)$

Hãy cho biết và giải thích hệ thống thỏa hay không thỏa các thuộc tính sau: (a) Tuyến tính; (b) Bất biến; (c) nhân quả; (d) ổn định

1.16. Cho các hệ thống có ngõ vào f(t), ngõ ra y(t) có quan hệ vào ra $y(t)=T\{f(t)\}$ thỏa mãn:

(a)
$$y(t) = \cos[3f(t)]$$
 (b) $y(t) = [\cos(3t)]f(t)$

(d)
$$y(t) = \begin{cases} 0 & (t < 0) \\ f(t) + f(t - 2); & (t \ge 0) \end{cases}$$
 (e) $y(t) = \begin{cases} 0 & [f(t) < 0] \\ f(t) + f(t - 2); & [f(t) \ge 0] \end{cases}$

Hãy cho biết và giải thích hệ thống thỏa hay không thỏa các thuộc tính sau: (a) Tuyến tính; (b) Bất biến; (c) nhân quả; (d) ổn định

1.17. Cho hệ thống tuyến tính bất biến (LTI) quan hệ vào ra $y(t)=T\{f(t)\}$. Biết $y_0(t)=T\{f_0(t)\}$ với $f_0(t)=u(t)$, $y_0(t)=e^{-t}u(t)+u(-1-t)$. Xác định và vẽ ngõ ra y(t) của hệ thống khi ngõ vào f(t) như trên H-1.10

1.18. Một hệ thống tuyến tính quan hệ vào ra $y(t)=T\{f(t)\}$ thỏa mãn: $cos(kt)=T\{t^k\}$. Xác định đáp ứng y(t) của hệ thống với ngõ vào:

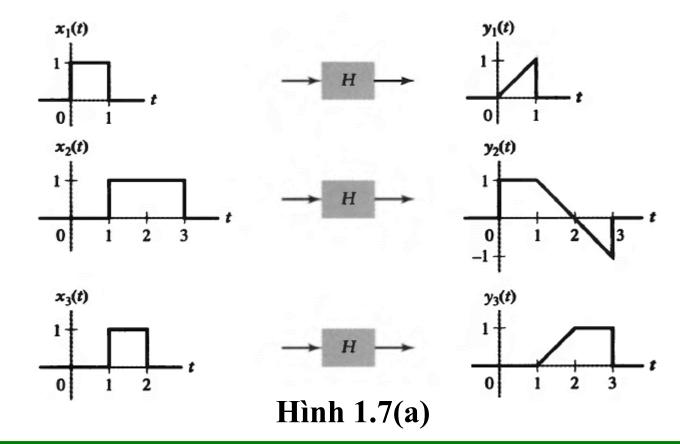
 $f(t) = \pi + 6t^2 - 47t^5 + \sqrt{e}t^6$

1.19. Một hệ thống tuyến tính quan hệ vào ra $y(t)=T\{f(t)\}$ thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

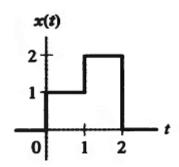
$$e^{j3t} = T\{e^{j2t}\}$$
 và $e^{-j3t} = T\{e^{-j2t}\}$

- a) Xác định đáp ứng $y_1(t)=T\{f_1(t)\}\ với\ f_1(t)=\cos(2t)$.
- b) Xác định đáp ứng $y_2(t) = T\{f_2(t)\}\ với\ f_2(t) = \cos[2(t-1)].$

1.20. Một hệ thống tuyến tính quan hệ vào ra $y(t)=T\{x(t)\}$ thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau: $y_3(t)=T\{x_3(t)\}$, $y_2(t)=T\{x_2(t)\}$ và $y_1(t)=T\{x_1(t)\}$. Với $x_1(t)$, $x_2(t)$, $x_3(t)$, $y_1(t)$, $y_2(t)$ và $y_3(t)$ trên hình 1.7(a)



- a. Hãy cho biết và giải thích hệ thống này thỏa hay không thỏa tính nhân quả.
- b. Hãy cho biết và giải thích hệ thống có thể bất biến không
- c. Hãy xác định và vẽ ngõ ra y(t) khi ngõ vào là x(t) như hình 1.7(b)



Hình 1.7(b)